

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỄ HỘI CẦU AN CỦA CƯ DÂN LÀNG AN CƯ ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Nguyễn Thị Hoài Phúc

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: hoaiphuc85@gmail.com

Ngày nhận bài: 7/3/2024; ngày hoàn thành phản biện: 26/6/2024; ngày duyệt đăng: 4/9/2024

TÓM TẮT

Làng An Cư Đông nằm tại thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, thuộc khu vực cửa ngõ phía Nam của tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là một làng ven biển với cộng đồng cư dân sinh sống chủ yếu bằng ngư nghiệp. Môi trường tự nhiên biển cả và sinh kế ngư nghiệp đã hình thành đời sống văn hóa phi vật thể đa dạng, mang đậm dấu ấn văn hóa biển của cộng đồng cư dân nơi đây. Trong đó, lễ hội Cầu an là minh chứng điển hình cho văn hóa biển, bám biển của cư dân An Cư Đông với nhiều giá trị đặc trưng. Bởi vậy, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Cầu an của cộng đồng cư dân này không chỉ góp phần giữ gìn di sản văn hóa truyền thống của cha ông mà còn tạo nên động lực yêu biển, bám biển, phát triển kinh tế biển của các cộng đồng dân cư ven biển ở tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng và cả nước nói chung.

Từ khóa: Lễ hội, cầu an, cư dân ven biển, giá trị, du lịch bền vững.

MỞ ĐẦU

Đối với cộng đồng cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế, lễ hội là sinh hoạt văn hóa cộng đồng quan trọng, là hoạt động thực hành tín ngưỡng, trao truyền những giá trị truyền thống của cha ông và kết nối nghề nghiệp của tổ tiên với con cháu hôm nay. Lễ hội giúp người dân kết nối cộng đồng, thỏa mãn đời sống tâm linh và thỏa ước nguyện để an tâm mỗi khi giăng buồm ra khơi. Sự phong phú của các loại hình lễ hội khác nhau như lễ hội thờ Nữ thần, lễ hội Cầu ngư, lễ hội Nghinh Ông gắn với tín ngưỡng thờ cá Ông, lễ hội tôn giáo như lễ Phật đàn, lễ Giáng sinh... tạo nên bức tranh văn hóa phi vật thể đa dạng của cộng đồng cư dân nơi đây. Đối với cư dân làng An Cư Đông, lễ hội Cầu an đóng vai trò quan trọng, nhằm mục đích cầu mong sự bình an, may mắn cho cộng đồng dân làng mỗi khi ra khơi đánh bắt cá tôm. Do vậy, người dân nơi đây sẽ chỉ ra khơi, bắt đầu vụ mùa khi làng tổ chức xong lễ hội này. Những nghi thức, nghi lễ, lễ vật trong lễ hội Cầu an chứa đựng và truyền tải những giá trị văn hóa tâm linh và đậm tính nhân văn.

1. LÀNG AN CƯ ĐÔNG – NGÔI LÀNG NHIỀU DẤU ẤN CỦA VĂN HÓA BIỂN

Làng An Cư Đông thuộc thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc và là cửa ngõ phía Nam của tỉnh Thừa Thiên Huế, nối liền giữa đèo Hải Vân ở phía Nam và đèo Phú Gia ở phía Bắc, cách thành phố Huế 67km về phía Nam và thành phố Đà Nẵng 48km về phía Bắc. Theo số liệu điều tra dân số của UBND thị trấn Lăng Cô, tính đến tháng 12 năm 2020 dân cư của làng An Cư Đông có 3500 người.

Về vị trí địa lý, phía trước mặt làng là biển cả mênh mông, sau lưng là đầm An Cư, phía Nam là Hải Vân quan làm ranh giới phía Nam, phía bắc là thôn An Cư Tây và thôn Đồng Dương. An Cư Đông có vị trí quan trọng nối liền Bắc Nam, là cửa ngõ giao lưu kinh tế văn hóa với Đà Nẵng. Từ xa xưa, đây cũng là đầu mối giao thương quan trọng với xứ Quảng. Lịch sử thành lập làng An Cư Đông là vào khoảng thế kỉ XVII với tên gọi ban đầu là Phước An Cây Mít tộc. Lúc bấy giờ làng An Cư Đông và An Cư Tây là chung một làng. Sau đó làng được đổi tên là Phước An Kiều Cư rồi An Cư. Đến cuối thế kỷ XIX, An Cư Đông và An Cư Tây tách thành hai làng như hiện nay. Với vị trí bao bọc bởi biển Đông ở phía Đông, núi Trường Sơn ở phía Nam và Bắc, đầm ở phía Tây, An Cư Đông nhìn từ xa như một chú cá nằm nổi trên mặt biển. Làng có đủ các yếu tố sông, núi, biển, đầm phá, tạo nên một địa hình thơ mộng nhưng biển vừa là yếu tố địa hình chính vừa là nguồn kinh tế nổi bật của cư dân làng An Cư Đông.

Người dân An Cư Đông xưa có hai nghề chính là đánh bắt thủy hải sản và khai thác rừng. Làng An Cư Đông có diện tích 911 ha, trong đó có một phần rừng khá lớn ở phía Tây. Khu rừng hiện nay còn có nhiều loại gỗ quý như dạ hương, trầm hương, lim, gõ, kiền... Rừng không chỉ phục vụ cho nhu cầu xây dựng, xuất khẩu mà còn là nguồn dược liệu. Ngoài ra, đây cũng là nơi trú ngụ của nhiều loài động vật quý như hổ, hươu, nai, khỉ... Ngoài rừng tự nhiên, cư dân An Cư Đông còn trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao như bạch đàn, thông, trầm... để vừa tăng khả năng phòng hộ, vừa tăng giá trị kinh tế cư dân trong vùng.

Làng nằm trải dài trên bờ biển, cửa sông và đầm, là thế mạnh để phát triển kinh tế ngư nghiệp ở hiện tại và tương lai, có điều kiện cho mở rộng ngư trường ra cả vùng biển Nam vịnh Bắc bộ và Nam Trung bộ. Bờ biển nơi đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, nơi chuyển tiếp giữa hai hướng Bắc Nam ở vịnh Bắc bộ và Đông Bắc - Tây Nam ở Nam Trung bộ, nằm trong vùng hợp lưu giữa hai dòng chảy nóng lạnh, là yếu tố thuận lợi cho sự tập trung nhiều đàn cá lớn, nhất là ở vùng biển Nam Trung bộ. Ngư nghiệp do đó cũng là nghề cổ truyền ở An Cư Đông, bao gồm hai hình thức đánh bắt hải sản trên biển và đánh bắt thủy sản trên đầm, như mành đèn, mành điện, mành lộng, mành khơi, lưới rê rút, nghề câu mồi, nghề câu lưới, câu cần, nghề rớ, lưới bạc... Ngày nay, ngư nghiệp vẫn đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế làng An Cư Đông với một hệ thống tàu thuyền và ngư cụ phong phú, đa dạng, đem lại sản lượng gia tăng theo từng năm. Cùng với sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước, người dân An Cư

Đông đã trang bị tàu thuyền hiện đại cho những chuyến ra khơi đánh bắt xa bờ, nuôi trồng các loại thủy sản trên đầm phá như cá mú, cá hồng, hào, tôm sú... là những loại thủy sản có giá trị kinh tế cao, đem lại lợi ích kinh tế cho người dân.

Chế biến sản phẩm thủy hải sản cũng là nghề hết sức phát triển ở đây như mắm sò, mắm tôm... Ngoài ra, cư dân An Cư Đông còn phát triển một số nghề gắn liền với nghề ngư như đan lưới, đóng ghe, chế biến mắm, rập ốc hương... những nghề này đều đã phát triển từ rất sớm ở An Cư Đông.

Bên cạnh hoạt động kinh tế, người dân làng An Cư Đông sáng tạo cho mình một đời sống văn hóa tinh thần rất đặc sắc, đậm chất biển. Đó là tín ngưỡng thờ ngư Ông, Tứ vị Thánh nương, lễ hội đua thuyền, lễ hội Cầu ngư, Cầu an... Tất cả đã tạo nên những sắc thái văn hóa biển của cư dân làng ven biển An Cư Đông.

2. LỄ HỘI CẦU AN LÀNG AN CƯ ĐÔNG VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ ĐẶC TRƯNG

Lễ hội Cầu an là kỳ đại tế của cư dân làng ven biển An Cư Đông, thường được tổ chức vào tháng 2 âm lịch. Hoạt động lễ hội này nhằm mang ý nghĩa chung là thỉnh cầu Thành hoàng và các thần linh, cô hồn... phù hộ cho dân làng, cầu mong một vụ mùa đánh bắt cá tôm bội thu, dân làng ra biển được bình an, may mắn. Buổi lễ được diễn ra tại đình làng, với sự tham gia của cả cộng đồng. Đây là một lễ hội đặc sắc với nghi thức rước “long châu” nhằm mục đích đuổi những tà ma, tẩy trừ ôn dịch, mang lại sự may mắn, thuận lợi cho dân làng. Phải hoàn thành lễ hội Cầu an thì người dân trong làng mới chính thức bắt đầu mùa đánh bắt của mình trong năm mới, do đó đây là lễ hội có ý nghĩa rất quan trọng trong đời sống tín ngưỡng của cư dân làng An Cư Đông.

Quy trình của lễ hội Cầu an gồm hai phần là phần lễ nghênh và lễ tế. Theo đó, vào đêm trước ngày diễn ra lễ hội chính thức, ban chánh lễ sẽ làm lễ Túc yết hay còn gọi là lễ cáo để thông báo cho các vị thần linh biết công việc chuẩn bị của buổi lễ đã hoàn thành xong xuôi, đầy đủ. Trong lễ Túc yết, ban tổ chức lễ hội bày biện sẵn hương hoa quả phẩm và các món ăn được hào soạn trên bàn thờ tại đình. Lễ Túc yết kéo dài khoảng 01 giờ, ban chủ lễ sẽ thông cáo cho thần Thành hoàng, cùng các thần linh xóm làng, vong hồn cô bác đến chứng lễ. Sau đó, tầm 10 – 11 giờ đêm thì làng sẽ làm lễ Nghênh. Lễ Nghênh là một nghi thức tế lễ quan trọng chính thức để cung nghênh các vị thần linh về dự lễ cùng dân làng. Điểm đặc biệt là bên cạnh thần Thành hoàng, nhân vật chính của buổi lễ tôn vinh, dân làng còn cung nghênh các cô hồn, các vị thần quản các dịch bệnh, tai ương về dự lễ. Hình thức buổi lễ Nghênh đầy đủ các nghi thức cúng bái, kèm theo các giai điệu giục giã của trống, chiêng. Lễ vật trong buổi cúng Nghênh gồm hai con heo (một con sống và một con chết), 3 con gà, trái cây, hoa, đèn... Theo đó, con heo sống sẽ được đưa vào đình tế thần, sau phần lễ, ban chủ lễ sẽ lấy rượu

thánh để tắm rửa cho con heo đó. Sau lễ nghênh cô hồn, con heo sống sẽ được đem xuống và làm thịt. Điều lưu ý của làng là hai chú heo đó phải được đặt riêng biệt, không trộn lẫn vào nhau, bởi quan niệm của ai phải đi theo người đó chứ không thể lấy “râu ông nọ cắm cằm bà kia”, vậy sẽ là không tôn trọng Thánh. Những chú heo dâng cúng này được dân làng nuôi và cho ăn những đồ sạch trong suốt cả năm vừa qua, nhằm dâng lên thần để tỏ lòng thành kính.

Tầm 5 giờ sáng sớm hôm chánh lễ, lễ Chánh tế diễn ra. Ban Hội chủ của làng sẽ đọc sớ dâng lên các vị thần linh của làng, Thành hoàng làng cầu mong cho một năm mới thuận buồm xuôi gió, nhà nhà làm ăn tấn tới. Bài sớ đọc cầu mong quốc thái dân an, phong điều vũ thuận, dân làng no ấm, mọi nhà hạnh phúc. Trong bài văn tế còn nhắc đến những vong linh không ai thờ phụng và những người vị quốc vong thân trong các cuộc chiến tranh. Sau lễ Chánh tế, các bậc cao niên, các chủ thuyền, chủ vạ và dân làng đều lần lượt vào thắp hương khấn vái và cầu nguyện Thánh phù hộ cho họ đạt được những điều mong muốn.

Sau phần tế, cư dân làng An Cư Đông có hình thức thả “long châu” ra biển như một nghi thức tẩy uế, xua đuổi những điều không hay ra xa khỏi làng. “Long châu” trong lễ thả thuyền của cư dân An Cư Đông là một chiếc thuyền nan lớn có khung bằng tre, được đan và dán giấy nhiều màu sắc sặc sỡ do chính người dân trong làng làm. Bên trong chiếc “long châu” này, người dân sẽ bỏ vào xôi, chè, hoa, trái cây và một ít tiền lẻ¹. Thầy cúng sẽ đọc văn sớ trước khi “long châu” được gánh ra khỏi đình. Đoàn rước sẽ gánh “long châu” đi khắp các ngõ xóm của làng, vừa đi vừa hò với mục đích như gọi mời các cô hồn, vong linh trôi dạt đều tập trung lên “long châu”. Hình thức đoàn rước đem đến sự nô nức, vui vẻ của các ngõ xóm trong làng. Càng đi thì càng nhiều người dân tham gia vào đoàn rước, tạo nên một khung cảnh vui tươi, rộn rã của lễ hội [3; 56]. Đoàn rước sẽ gánh “long châu” ra cửa biển và tống đi nhằm ý nghĩa xua đuổi những cái xấu, cái không tốt xa khỏi cộng đồng, khiến làng xóm được an lành, yên vui.

¹ Ngày nay, cùng sự biến đổi của lễ hội thì phẩm vật để lên “long châu” có thêm những đồ dùng hiện đại như thuốc lá, bia, bánh ngọt, nem chả...



Ảnh: Nghi thức rước long châu

(Nguồn: tác giả)

Sau khi tống “long châu”, đoàn rước sẽ quay lại đình làng và làm lễ tế Thành hoàng. Mục đích của lễ tế là báo cáo lên Thành hoàng về tình hình của làng và xin Ngài phù hộ dân làng được mùa ấm no, sung túc. Sau đó, tiếng trống đại tại đình làng sẽ vang lên báo hiệu cho mọi con dân trong làng biết đến phần “hội - tiệc”. Mọi người sẽ khăn áo chỉnh tề và tập trung ăn buổi cơm thân mật ngay tại đình làng. Lễ hội kết thúc sau đó.

Lễ hội Cầu an của cư dân làng ven biển An Cư Đông nhìn chung mang tính chất nghi lễ nhiều hơn là hội hè. Phần “hội” của lễ hội này chính là nghi thức rước “long châu”, là hoạt động thả thuyền giấy và thả đèn hoa đăng ra biển tạo nên một khung cảnh lung linh, vui tươi, rộn rã với ý mong tống những điều rủi, mong sự may mắn, bình an về với dân làng.

Đối với cư dân làng ven biển An Cư Đông, lễ hội Cầu an là kỳ đại tế của làng, sau lễ này thì cộng đồng ngư dân trong làng sẽ chính thức bắt đầu một vụ mùa đánh bắt mới với những hy vọng bình an và may mắn nhiều cá tôm. Lễ hội độc đáo với hình thức thả “long châu”, mang ý nghĩa nhân văn cao cả và cũng thương cảm cho những số phận “lụy” vì con nước. Cùng với lễ hội Cầu ngư, lễ hội Nghinh Ông... thì lễ hội Cầu an của cộng đồng cư dân làng An Cư Đông cũng truyền tải những giá trị đặc trưng như:

- *Giá trị cộng đồng*

Lễ hội Cầu an trước hết là hoạt động tín ngưỡng, sau là những hoạt động hội hè mang tính chất tập thể thông qua đám rước “long châu”, thả hoa đăng... do vậy nó vẫn có sức hấp dẫn với mọi người và cũng đòi hỏi sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng. Trên bình diện cộng đồng, lễ hội được duy trì trên nền tảng của tín ngưỡng của làng. Đó là tín ngưỡng thờ Ngư Ông, thờ Nữ thần, Tứ Vị Thánh Nương,

thờ Thành hoàng, thờ các cô hồn... [6; tr.42]. Về nhu cầu hưởng thụ và thỏa mãn đời sống tâm linh, lễ hội Cầu an đã có sự tham gia của tất cả thành viên trong làng. Trong quá trình thực hiện lễ hội, các dòng họ, các gia đình có trách nhiệm đóng góp lễ vật để dâng lên cho thần linh, tham gia chuẩn bị cơ sở vật chất và cùng nhau tiến hành các trò diễn xướng cho quá trình diễn ra lễ hội. Và cuối cùng, họ chia sẻ nhau những “lộc” Thánh, coi như chung hưởng niềm may cho năm mới an lành, phát triển. Lễ hội còn biểu hiện sức mạnh cộng đồng, mối quan hệ ứng xử, giao tiếp tốt đẹp giữa các thành viên với nhau, giữa cá nhân với cộng đồng... Tất cả điều đó đã tạo nên giá trị cộng đồng của lễ hội cư dân làng biển nơi đây [7; tr.56].

- Giá trị giáo dục lòng tự hào dân tộc, biết ơn các vị tiên nhân có công

Lễ hội Cầu an gắn với tín ngưỡng thờ thần Thành hoàng và tín ngưỡng thờ cô hồn của người Việt. Đây là những hoạt động văn hóa tinh thần thể hiện tình cảm của con người với thần thánh, tổ tiên để cầu mong các lực lượng siêu nhiên phù hộ cho biển yên, gió lặng, cho dân làng được cá tôm đầy thuyền, nghề đánh bắt phát đạt, con người khỏe mạnh, bình an, đồng thời cũng bày tỏ sự chia sẻ, cảm thông, thương cảm cho những vong linh không người thân thuộc, đã bỏ mình chốn biển khơi. Bằng nội dung của mình, lễ hội Cầu an cũng nhắc nhở mọi thành viên của cộng đồng những bài học về đạo lý của ông cha, về lịch sử của làng, về tinh thần lạc quan, yêu cuộc sống, yêu biển đảo...[5; tr.4]. Qua đó, lễ hội giúp cho các thành viên của làng nhớ đến bổn phận và trách nhiệm của mình với cộng đồng và sống sao cho xứng đáng với tổ tiên, dòng tộc. Đó chính là tác dụng giáo dục đạo đức, truyền thống của lễ hội đến mọi thành viên của làng, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên trong bối cảnh xã hội nhiều biến đổi hiện nay.

- Giá trị thỏa mãn đời sống tâm linh

Cư dân vùng đầm phá ven biển Thừa Thiên Huế luôn phải chứng kiến những bất trắc, may rủi rình rập, hôm nay ra khơi trở về đây tôm cá, ngày mai rất có thể họ không bao giờ trở về. Do đó, nhu cầu lễ hội và thực hành trao truyền những niềm tin tín ngưỡng là cần thiết để họ an tâm trên mỗi hành trình ra khơi bám biển. Trong quá trình lao động sáng tạo, để đáp ứng nhu cầu cuộc sống của mình, cộng đồng cư dân không chỉ có biến đổi cái tự nhiên để tạo ra sản phẩm văn hóa mà còn hòa vào với thế giới hữu hình và vô hình trong tự nhiên. Và không ít trường hợp con người bất lực trước sức mạnh tự nhiên, họ phải nhờ đến sự phù hộ, che chở của các thế lực siêu nhiên [4; tr.37]. Họ cầu mong thần linh phù hộ cho cuộc sống bình an, biển thuận gió hòa, cá tôm đầy khoang, có thành quả trong nghề nghiệp và cảm tạ thần linh đã phù hộ cho họ với lòng ngưỡng mộ chân thành. Với cộng đồng cư dân ven biển Thừa Thiên Huế nói chung và cư dân làng An Cư Đông nói riêng, người dân không ra khơi khi chưa tổ chức lễ hội Cầu an để cáo yết các vị thần linh che chở, bảo hộ. Lễ hội Cầu an nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh và đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng dân cư.

Sau khi tổ chức xong lễ hội Cầu an thì người dân mới an tâm xuất buồm ra biển, bắt đầu mùa đánh bắt trong năm với những niềm hy vọng tốt lành.

- *Giá trị kinh tế*

Giá trị kinh tế của lễ hội thể hiện ở hai mặt: làm cho con người vui tươi, lạc quan, hăng say hơn trong quá trình lao động, ra khơi bám biển đánh bắt cá tôm và tạo nên môi trường du lịch văn hóa cộng đồng hết sức hấp dẫn. Ở mặt thứ nhất, lễ hội như là một nhân tố tạo nên sự thỏa mãn đời sống tinh thần, là sự biểu hiện cách thức ứng xử văn hóa giữa con người với tự nhiên, với thần thánh và với cộng đồng xã hội. Mỗi con người, khi tham gia vào các hoạt động lễ hội đều tìm thấy cho mình sự bình yên, sự hồ hởi, những cảm xúc tràn ngập sự vui tươi, lạc quan [1; tr.24]. Trên tinh thần đó, lễ hội có tác dụng thúc đẩy quá trình lao động sáng tạo làm cho con người thêm tin tưởng vào sức mạnh của sự bảo vệ của các đấng thần linh, tạo cho họ động lực và niềm tin các chuyến tàu thuyền ra khơi sẽ đầy tôm cá. Ở mặt khác, lễ hội là một sản phẩm văn hóa đặc biệt, nhằm giới thiệu cho du khách gần xa về mảnh đất và con người vùng đầm phá ven biển Thừa Thiên Huế hôm qua, hôm nay thông qua những giá trị văn hóa đặc sắc được ẩn chứa trong tầng sâu các lễ nghi, trò diễn, các câu ca, điệu múa, các lễ vật cúng tế...

Từ sâu trong tâm thức, con người vẫn có nhu cầu thực hành các niềm tin tín ngưỡng thông qua việc tham gia các lễ hội, cầu mong một cuộc sống bình an cho bản thân, cho gia đình và cộng đồng. Người ta đến với lễ hội để tìm hiểu văn hóa truyền thống của cư dân vùng đầm phá ven biển, để tham quan cảnh sắc xinh đẹp, kỳ thú của làng biển, để yêu quý hơn vùng biển đảo thiêng liêng của tổ quốc Việt Nam... Tất cả những điều đó là lời mời gọi thiết tha các du khách đến với lễ hội biển của cư dân. Thông qua đó, du lịch biển và lễ hội vùng biển trở thành một sản phẩm văn hóa, vừa đa dạng hóa các sản phẩm du lịch của địa phương Thừa Thiên Huế, vừa góp phần phát triển bền vững đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của cư dân vùng đầm phá ven biển.

3. GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỄ HỘI CẦU AN CỦA LÀNG AN CƯ ĐÔNG

Tỉnh Thừa Thiên Huế đang xác định phát triển ngành du lịch theo hướng bền vững, đảm bảo chất lượng và khả năng cạnh tranh gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, tạo bước đột phá với những mô hình phát triển mới. Là địa phương có đường bờ biển dài hơn 132km, Huế có những cộng đồng dân cư làng ven biển đặc trưng với đời sống văn hóa đặc sắc, đậm dấu ấn văn hóa biển. Những lễ hội mang đặc trưng ngành nghề đã đem đến những sắc màu văn hóa mới cho vùng đất

kinh kỳ, góp phần đa dạng tài nguyên cho hoạt động khai thác phát triển du lịch của địa phương.

3.1. Gắn bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội với việc phát triển bền vững xã hội cộng đồng dân cư ven biển

Khi nhắc đến hệ thống lễ hội của cư dân ven biển, chúng ta thường nhắc đến lễ hội Cầu ngư, lễ hội Nghinh Ông... với tín ngưỡng thờ cá Voi/ cá Ông, vị thần bảo trợ nghề nghiệp của cư dân ngư nghiệp [2; tr.7]. Nhưng bên cạnh những lễ hội điển hình đó, lễ hội Cầu an với những sắc màu tâm linh riêng vẫn có một sức hút đặc biệt đối với người yêu khám phá giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Hòa chung trong môi trường văn hóa truyền thống, để khai thác tốt những giá trị đặc trưng của cư dân vùng ven biển nói chung và cư dân làng ven biển An Cư Đông nói riêng, thiết nghĩ cần gắn công cuộc bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội với việc phát triển bền vững xã hội cộng đồng dân cư ven biển Thừa Thiên Huế là điều tất yếu.

Nếu coi lễ hội là phần hồn cốt của văn hóa, thì việc bảo tồn và phát huy giá trị của nó không thể tách rời khỏi môi trường xã hội, sự ổn định và phát triển bền vững của một cộng đồng. Phát triển bền vững phải đảm bảo ba nhân tố: phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và giữ gìn các giá trị truyền thống. Trong đó, đời sống lễ hội với các lễ nghi, lễ vật, trang phục, trò diễn dân gian sẽ là môi trường lý tưởng cho việc bảo tồn các giá trị truyền thống [8; tr.15]. Bởi vậy, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội ở một cộng đồng dân cư không thể tách rời khỏi sự phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Thiếu một trong những nhân tố đó, việc bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội sẽ không đi đúng hướng của sự phát triển bền vững. Như hình thức rước và thả “long châu”, điểm nhấn trong lễ hội Cầu an của làng ven biển An Cư Đông, dù có những biến đổi nhưng giá trị cốt lõi của nó hướng đến vẫn là sự ngưỡng vọng thần linh, sự chia sẻ tình yêu thương đồng loại, sự cầu mong yên bình, phát triển và đời sống hạnh phúc, là sự cộng cảm của cả cộng đồng.

Trong thời gian qua, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã cùng phối hợp với các cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương tiến hành nhiều dự án đầu tư, khôi phục và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các làng ven biển ở Thừa Thiên Huế nói chung và làng An Cư Đông nói riêng, trong đó có việc khôi phục lễ hội truyền thống và tổ chức các lễ hội mới. Theo đó, các chương trình phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, giải quyết công ăn việc làm, ổn định đời sống nhân dân được chú trọng và thực hiện lồng ghép với việc bảo tồn và phát triển đời sống văn hóa tinh thần, trong đó có lễ hội, như Chương trình hỗ trợ vay vốn đóng tàu công suất lớn, Chương trình kích cầu phát triển du lịch biển, Chương trình xây dựng cụm văn hóa cơ sở, Chương trình xây dựng làng văn hóa... Tất cả đang tạo điều kiện cho cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế phát triển bền vững xã hội trên cả kinh tế biển, môi trường biển và văn hóa biển. Nhờ vậy, hoạt động lễ hội sẽ có điều kiện bảo tồn và phát huy.

3.2. Bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội trong bối cảnh chung của dân cư các làng ven biển Thừa Thiên Huế

Việc quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ hội ở vùng dân cư ven biển Thừa Thiên Huế trong bối cảnh xã hội hiện nay phải được tiến hành trên cơ sở khoa học. Phải nhận thức được vấn đề một cách toàn vẹn và cụ thể, bảo tồn lễ hội nào, bảo tồn và phát huy như thế nào... Nhiều lễ hội của người dân ven biển Thừa Thiên Huế theo thời gian hoặc do tác động của điều kiện sống mới đã bị mai một, biến dạng. Vì vậy, muốn bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội của cư dân nơi đây phải có những công trình nghiên cứu của các nhà khoa học chuyên ngành để tìm hiểu, ghi chép, mô tả một cách chân thực và tương đối đầy đủ quy trình tổ chức các lễ hội. Trên cơ sở đó, việc bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội mới đảm bảo tính khách quan chân thực, không bị bóp méo, lai căng. Vì vậy, công tác nghiên cứu khoa học về việc bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội của người dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế cần phải tiến hành như sau:

- Cần có sự nghiên cứu cụ thể, đầy đủ và chân thực các loại hình lễ hội truyền thống của cư dân ven biển Thừa Thiên Huế, từ nguồn gốc, mục đích, ý nghĩa đến lễ nghi cúng tế, lễ vật dâng hiến, trang phục lễ hội, các trò chơi trong lễ hội...

- Nghiên cứu sự biến đổi các loại hình lễ hội truyền thống của cư dân ven biển Thừa Thiên Huế để thấy được mặt phù hợp và chưa phù hợp của hoạt động văn hóa này trong xu hướng phát triển và tâm lý của người dân hiện nay.

- Tuyên truyền, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ở địa phương và người dân về giá trị và quy trình tổ chức lễ hội trong hoàn cảnh mới, khi môi trường tự nhiên và xã hội có sự thay đổi, cần giữ gìn cái gì trong lễ hội và biến đổi cái gì trong lễ hội, để tăng cường những mặt tích cực, loại bỏ những yếu tố tiêu cực trong đời sống lễ hội.

- Tổ chức in ấn, xuất bản, số hóa các tư liệu mô tả quy trình lễ hội truyền thống của người dân ven biển Thừa Thiên Huế.

- Đề xuất các giải pháp có tính hợp lý cho việc phục dựng, bảo tồn, phát huy hoạt động lễ hội hiện nay cho người dân ven biển Thừa Thiên Huế.

3.3. Phát triển mô hình du lịch lễ hội ở làng An Cư Đông

Một trong những giải pháp có hiệu quả không chỉ bảo tồn mà đặc biệt là phát huy giá trị lễ hội của cư dân ven biển Thừa Thiên Huế nói chung và cư dân làng ven biển An Cư Đông nói riêng là phát triển mô hình du lịch lễ hội. Lễ hội làng An Cư Đông đa dạng và nhiều hoạt động như đua thuyền, các trò chơi dân gian, thi đan lưới, ẩm thực... tạo được sức thu hút với nhiều du khách. Đến với An Cư Đông, bên cạnh hoạt động lễ hội, du khách còn có thể thưởng thức phong cảnh hữu tình của “vịnh đẹp thế giới” Lăng Cô, trải nghiệm ẩm thực... An Cư Đông là một làng biển có phong cảnh hữu tình, bình dị với đủ các yếu tố núi, sông, biển và đầm phá. Đầm An Cư (còn gọi là

đầm Lập An) được xem là một trong những địa điểm được khách du lịch trong và ngoài nước yêu thích check-in mỗi khi đến với hệ đầm phá Tam Giang – Cầu Hai. Là một trong những làng ngư nghiệp lâu đời của Huế, An Cư Đông cũng đang bảo giữ những giá trị văn hóa truyền thống, những lễ hội đặc trưng của cư dân vùng ven biển. Vì vậy, khả năng liên kết điểm để khai thác tour, tuyến du lịch, tạo nên một sản phẩm du lịch riêng đặc trưng của vùng là rất lớn, đặc biệt khi dự án Cầu Tam Giang đang được triển khai và vành đai dọc bờ biển Thừa Thiên Huế sắp hoàn thiện, càng tạo thuận lợi trong khai thác các hoạt động du lịch ở các làng ven biển của Thừa Thiên Huế trong tương lai.

Do vậy, phát huy giá trị lễ hội của cư dân làng An Cư Đông theo hướng xây dựng các tour, tuyến du lịch văn hóa biển, du lịch sinh thái cộng đồng sẽ phát huy được tối ưu lợi thế của nơi đây. Muốn làm được điều đó cần phối hợp với các doanh nghiệp du lịchữ hành trong thiết kế tour du lịch lễ hội của cư dân ven biển Thừa Thiên Huế (tuyến du lịch đường bộ và đường sông, biển), kết nối với các tour du lịch sinh thái biển, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái cộng đồng, du lịch lễ hội... nhằm đưa du khách trong và ngoài nước đến tham quan các lễ hội, góp phần làm phong phú và đa dạng loại hình du lịch văn hóa biển trên địa bàn Thừa Thiên Huế. Đồng thời, cần chú trọng giải quyết hài hòa mối quan hệ và quyền lợi của các bên tham gia, nhất là cộng đồng địa phương với tư cách là chủ nhân của sản phẩm du lịch lễ hội đó.

KẾT LUẬN

Lễ hội Cầu an của cư dân làng ven biển An Cư Đông là một lễ hội đặc sắc mang nhiều ý nghĩa tâm linh với cộng đồng. Hình ảnh “long châu” và đoàn rước mang đến một sắc màu tươi mới, nhộn nhịp đầy hứng khởi cho cộng đồng và những người tham dự lễ hội. Lễ hội Cầu an chứa đựng những giá trị đặc trưng như giá trị cộng đồng, giá trị tâm linh, giá trị giáo dục, giá trị văn hóa, giá trị kinh tế... Những giá trị đó vẫn đang được cộng đồng dân cư nơi đây bảo tồn và phát huy. Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đặc biệt khi Huế đang phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương thì sự bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vào hoạt động du lịch càng đóng một vai trò quan trọng cho sự phát triển bền vững của cộng đồng dân cư địa phương. Do vậy, khai thác nét riêng, độc đáo của lễ hội Cầu an trong đời sống văn hóa truyền thống của cư dân làng ven biển An Cư Đông sẽ góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch Thừa Thiên Huế, vừa góp phần bảo tồn và phát triển bền vững cho cộng đồng cư dân làng ven biển này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hồ Hoàng Hoa (1998), *Lễ hội một nét đẹp trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [2]. Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (2006), *Văn hoá sông nước miền Trung*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [3]. Vũ Khiêu (2002), *Bàn về văn hiến Việt Nam*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4]. Nguyễn Văn Kim (Cb) (2011), *Người Việt với biển*, Nxb. Thế giới, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5]. Nguyễn Xuân Kính (1998), “Văn hoá dân gian thể hiện bản sắc văn hoá dân tộc”, *Tạp chí Văn hoá dân gian*, số 2, tr. 3-6.
- [6]. Nguyễn Thị Hải Lê (2010), “Đặc trưng văn hóa biển của người Việt”, *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, Số 315 (tháng 9), tr. 89 - 91.
- [7]. Nguyễn Văn Mạnh (2002), “Giá trị của lễ hội truyền thống”, *Tạp chí Văn hóa dân gian*, số 2, Hà Nội.
- [8]. Viện nghiên cứu Văn hoá dân gian (2000), *Văn hoá dân gian các làng ven biển*, Nxb Văn hoá Dân tộc, Hà Nội.

PRESERVING AND PROMOTING THE VALUE OF CAU AN FESTIVAL OF RESIDENTS OF AN CU DONG VILLAGE, THUA THIEN HUE PROVINCE

Nguyen Thi Hoai Phuc

University of Sciences, Hue University

Email: hoaiphuc85@gmail.com

ABSTRACT

An Cu Dong village is located in Lang Co town, Phu Loc district, at the southern gateway of Thua Thien Hue province. This is a coastal village is home to a community whose livelihoods mainly depend on fishing. The natural marine environment and fishing-based livelihood have shaped a rich and diverse intangible cultural life, bearing the distinctive marine culture of the local community. In particular, Cau An festival is a quintessential testament to the sea-hugging culture of An Cu Dong residents with many typical values. Therefore, preserving and promoting the value of Cau An festival of An Cu Dong residents not only contributes to preserving the traditional cultural heritage of their ancestors but also creates a deep connection to the sea, cling to the sea, and develop the economic changes of coastal communities in Thua Thien Hue province in particular and Vietnam in general.

Keywords: Festival, peace prayers, coastal residents, values, sustainable tourism



Nguyễn Thị Hoài Phúc tốt nghiệp Cử nhân ngành Lịch sử tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế năm 2007. Năm 2010, bà tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Dân tộc học và nhận học vị Tiến sĩ chuyên ngành Dân tộc học năm 2022. Hiện bà đang công tác tại Khoa Lịch sử, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: văn hóa, lễ hội, tín ngưỡng và phong tục.